

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2026/NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày 02 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt
cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Xét Tờ trình số 253/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 142/BC-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Công văn số 9535/UBND-KGVX ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình Báo cáo thẩm tra và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nhân sự, kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học có tổ chức dạy tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

b) Giáo viên giữ chức vụ quản lý, giáo viên trực tiếp giảng dạy (*sau đây gọi chung là giáo viên*) tham gia dạy tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một.

c) Trẻ em là người dân tộc thiểu số tham gia học tiếng Việt trước khi vào lớp Một.

d) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và thụ hưởng nguồn kinh phí hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quy định về nhân sự, kinh phí

1. Về nhân sự

a) Bố trí giáo viên tham gia dạy học tiếng Việt cho trẻ em trước khi vào lớp Một, ưu tiên những giáo viên có năng lực tốt, có tay nghề vững vàng, biết tiếng dân tộc và am hiểu văn hóa địa phương, dân tộc của trẻ em.

b) Giáo viên được tập huấn về nội dung và phương pháp dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một, phương pháp dạy ngôn ngữ thứ hai để chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em.

2. Về kinh phí

a) Đối với giáo viên

- Thanh toán tiền lương dạy thêm giờ đối với giáo viên tham gia dạy tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một. Số tiết dạy được quy đổi theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT; việc thanh toán tiền lương dạy thêm giờ thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT.

- Hỗ trợ trang bị cho mỗi giáo viên 01 bộ tài liệu dạy học tiếng Việt, bao gồm tài liệu hướng dẫn, sách giáo khoa và đồ dùng dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Đối với trẻ em

- Hỗ trợ cho mỗi trẻ em 01 bộ tài liệu học tiếng Việt trước khi vào lớp Một theo danh mục và giá phát hành do cơ quan có thẩm quyền công bố tại thời điểm thực hiện.

- Hỗ trợ kinh phí mua đồ dùng học tập theo thực tế, tối đa 150.000 đồng/trẻ em.

Trường hợp trẻ em thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ có cùng nội dung, cùng mục đích thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất; không thanh toán, hỗ trợ trùng lặp đối với cùng một nội dung chi theo quy định của pháp luật

3. Thời gian hỗ trợ: Tối đa một tháng trong hè, trước khi vào lớp Một.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Từ nguồn chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng quy định tương ứng tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Khóa XI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 02 tháng 7 năm 2026. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Viện KSND, TAND, Cơ quan THADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An